

CHIẾN TRANH NHẬN THỨC TRONG KỶ NGUYÊN SỐ: THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP CHO CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TS. NGUYỄN THỊ THU THỦY

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Ngày tiếp nhận: 30/6/2025 Ngày bình duyệt: 25/7/2025 Ngày duyệt đăng: 25/8/2025

• **Tóm tắt:** Chiến tranh nhận thức là hình thức tấn công phi truyền thống, sử dụng công nghệ số, mạng xã hội và thông tin sai lệch để thao túng tâm lý, thay đổi niềm tin, thái độ và hành vi xã hội. Trên cơ sở phân tích các thủ đoạn tấn công của loại hình chiến tranh này, bài viết chỉ ra những thách thức lớn đối với công tác tư tưởng, lý luận và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực ứng phó, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số.

• **Từ khóa:** Chiến tranh nhận thức, kỷ nguyên số, công tác tư tưởng, lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Chiến tranh nhận thức: phương thức triển khai và tính chất phi truyền thống

Thuật ngữ “chiến tranh nhận thức” (Cognitive warfare) lần đầu được các học giả Oliver Backes và Andrew Swab (Đại học Harvard, Mỹ) nhắc đến (năm 2019) để mô tả một hình thái tác chiến mới trong kỷ nguyên thông tin, “là chiến lược nhằm tác động đến cách thức tư duy và ra quyết định của các đối tượng mục tiêu thông qua việc kiểm soát và thao túng thông tin, từ đó ảnh hưởng đến hành vi của họ trong thực tiễn”¹. Đây là việc “vũ khí hóa dư luận công chúng bởi một tác nhân bên ngoài, nhằm gây ảnh hưởng đến chính sách công, làm suy yếu tổ chức và hoạt động của chính phủ”². NATO (Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương) cảnh báo tính chất đặc biệt nguy hiểm của chiến tranh nhận thức

đối với các thể chế dân chủ, nơi mà quyền tự do ngôn luận có thể bị lợi dụng để phát tán thông tin sai lệch và gây bất ổn xã hội.

NATO chỉ ra bốn cách thức chiến tranh nhận thức ảnh hưởng đến sự thật và tư duy con người: *thứ nhất*, phát tán thông tin sai lệch, tin giả qua mạng xã hội để lừa dối và tạo ra sự nhầm lẫn, gây ảnh hưởng đến quan điểm, niềm tin của công chúng, tạo ra sự hoang mang trong cộng đồng, đồng thời làm mất uy tín của các nguồn thông tin chính thống; *thứ hai*, tấn công tâm lý, tác động đến cảm xúc thông qua hình ảnh, video, những câu chuyện gây sốc hoặc cảm động, lợi dụng những điểm yếu tâm lý để tạo ra những phản ứng cảm xúc mạnh mẽ, từ đó kiểm soát, thay đổi quan điểm, định hướng hành vi con người; *thứ ba*, khai thác công nghệ hiện

đại và mạng xã hội để khuếch đại thông tin sai lệch. Các thuật toán thường ưu tiên hiển thị những nội dung gây tranh cãi hoặc kích động vì những nội dung này thúc đẩy tương tác nhiều hơn, từ đó gia tăng ảnh hưởng của thông tin sai lệch. Sự thiên vị thuật toán tạo nên hiệu ứng “ảo tưởng sự thật” - khi việc tiếp xúc nhiều lần với thông tin sai lệch khiến chúng có vẻ đáng tin hơn; *thứ tư*, khai thác văn hóa và giáo dục để truyền tải thông điệp một cách gián tiếp qua phim ảnh, âm nhạc, các sự kiện văn hóa như triển lãm nghệ thuật, lễ hội, hội thảo, sách giáo khoa và các tài liệu giảng dạy... để gián tiếp tác động nhằm định hướng tư duy, nhận thức xã hội³.

Tính chất phi truyền thống của chiến tranh nhận thức biểu hiện ở những khía cạnh sau:

Một là, hình thái tác chiến này không sử dụng vũ khí quân sự truyền thống, không tấn công vũ trang để tiêu diệt đối phương, mà sử dụng các công cụ phi vật chất như thông tin, tuyên truyền, tâm lý học, văn hóa, phần mềm độc hại và các công nghệ khác khiến đối phương khó nhận diện và phòng thủ.

Hai là, mục tiêu tấn công phi lãnh thổ - không nhằm chiếm lãnh thổ hay tài nguyên, không tấn công vào kết cấu hạ tầng hoặc quân đội mà nhằm vào dư luận xã hội, quan điểm, niềm tin vào các thể chế, các giá trị và sự gắn kết cộng đồng. Mặc dù không gây ra thiệt hại về vật chất một cách trực tiếp, nhưng các cuộc tấn công trong chiến tranh nhận thức có thể gây ra những hậu quả lâu dài cho cá nhân và xã hội, có thể dẫn đến sự chia rẽ, mất niềm tin, bất ổn xã hội và thậm chí là xung đột bạo lực. Ví dụ, Trung Quốc bị cáo buộc sử dụng các nền tảng truyền thông xã hội để tuyên truyền thông tin sai lệch, gây nên những bất ổn và hoang mang cho người

dân Đài Loan nhằm can thiệp vào kết quả bầu cử, giúp cho các ứng cử viên thân Trung Quốc giành chiến thắng trong các cuộc bầu cử địa phương năm 2018⁴.

Ba là, tính chất phi đối xứng về các bên tham gia, mục tiêu, nguồn lực, khả năng và chiến thuật. Chiến tranh nhận thức có thể được tiến hành bởi bất kỳ ai, bất kể họ là quốc gia, tổ chức hay cá nhân nào và có thể nhắm vào bất kỳ ai, bất kể họ là ai hay ở đâu. Việc Tổ chức Nhà nước Hồi giáo tự xưng (IS) sử dụng mạng xã hội một cách hiệu quả để tuyên truyền và chiêu mộ các thành viên hay việc Nga bị cáo buộc sử dụng hệ thống truyền thông để can thiệp vào kết quả bầu cử ở các quốc gia khác là minh chứng cho điều này.

Bốn là, tính chất phi tuyến tính - không giới hạn thời gian, không có chiến trường rõ ràng, kết quả không thể dự đoán trước, tác động thường kéo dài, phạm vi ảnh hưởng thậm chí còn vượt khỏi đối tượng mục tiêu ban đầu.

Năm là, địa bàn tác chiến mang tính phi vật chất và không bị giới hạn bởi phạm vi địa lý. Nếu địa bàn tác chiến trong chiến tranh truyền thống diễn ra trên đất liền, vùng trời, vùng biển với phạm vi địa lý xác định hoặc trong không gian thì chiến tranh nhận thức có địa bàn tác chiến trải rộng nhờ công nghệ, vượt khỏi khuôn khổ, ranh giới và biên giới quốc gia, kết nối nhiều chiến trường truyền thống trên phạm vi toàn cầu. Ví dụ, năm 2016, Nga bị các quốc gia phương Tây cáo buộc đã sử dụng chiến tranh nhận thức để lan truyền tin tức giả mạo nhằm can thiệp vào cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ; tiến hành các chiến dịch gây ảnh hưởng và can thiệp vào cuộc bầu cử ở các nước phương Tây, đặc biệt là ở các quốc gia Baltic (Estonia, Latvia và Lithuania)⁵.

Chiến tranh tâm lý sử dụng các hoạt động tuyên truyền, đe dọa và các kỹ thuật phi chiến đấu khác (cả trong thời kỳ đe dọa chiến tranh, trong thời chiến, hoặc thời kỳ bất ổn địa chính trị) để đánh lừa, đe dọa, làm mất tinh thần; tác động đến tư duy, hành vi của đối phương nhằm làm suy giảm tinh thần và kiểm soát lực lượng quân sự hoặc dân sự đối phương (chủ yếu tác động đến cảm xúc và hành vi tạm thời nhằm đạt được các mục tiêu ngắn hạn, thường nhằm vào tâm lý của binh lính đối phương). Trong khi đó, chiến tranh nhận thức hướng tới mục tiêu hình thành niềm tin, nhận thức và xây dựng thế giới quan dài hạn - không chỉ của binh lính mà của cả xã hội. Nếu *chiến tranh thông tin* tập trung vào việc kiểm soát luồng dữ liệu, thì chiến tranh nhận thức nhằm kiểm soát chính quá trình xử lý dữ liệu đó trong bộ não con người. Nó chuyển từ việc tác động vào phương tiện truyền thông sang tác động trực tiếp vào nhận thức; sử dụng cả các thành tựu của khoa học thần kinh chứ không chỉ đơn thuần là kỹ thuật truyền thông đại chúng. Khác với *chiến tranh tư tưởng*, đây là cuộc đối đầu giữa các hệ tư tưởng mà các quốc gia và nhóm chính trị sử dụng để thúc đẩy lợi ích trong nước và đối ngoại của họ; tập trung vào sự xung đột về tầm nhìn, khái niệm và hình ảnh, đặc biệt là việc diễn giải chúng thường mang tính dài hạn và mang tầm vóc lịch sử, chiến tranh nhận thức lại sử dụng khoa học thần kinh, khoa học hành vi và công nghệ số để ảnh hưởng và phá vỡ nhận thức của con người, tạo ra những tác động có tính tức thì, chính xác và có thể đo lường.

Khác với các hình thức chiến tranh truyền thống, chiến tranh nhận thức có thể được tiến hành bởi bất kỳ chủ thể nào - là quốc gia, tổ chức hay cá nhân; có thể nhằm vào bất kỳ đối

tượng nào, ở bất cứ nơi đâu với tính chất nguy hiểm ngày càng gia tăng. Bởi vì, những tiến bộ công nghệ và thói quen sử dụng phương tiện truyền thông của công chúng tạo ra khả năng lớn hơn cho các đối thủ trong việc tích lũy và thao túng dữ liệu để tác động làm dao động cảm xúc, định hình niềm tin và hành vi của họ.

2. Thách thức từ chiến tranh nhận thức đối với công tác tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam

Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông, công nghệ số không chỉ mở ra cơ hội mà còn đặt ra thách thức lớn cho công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trước nguy cơ của chiến tranh nhận thức.

Thứ nhất, môi trường thông tin phức tạp khiến cho việc kiểm soát thông tin, định hướng dư luận trở nên khó khăn hơn. Chiến tranh nhận thức diễn ra trên nhiều lĩnh vực, thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau như phát thanh, truyền hình, đặc biệt là mạng xã hội với tốc độ và phạm vi lan truyền thông tin nhanh, trên diện rộng. Ở Việt Nam, 79,8 triệu người dùng Internet (trong tổng số 101 triệu dân), chiếm 78,8% dân số vào đầu năm 2025; thời gian một người sử dụng Internet trung bình hàng ngày trên tất cả các thiết bị (máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh) là 6 giờ 5 phút⁶. Điều này khiến mỗi cá nhân có thể trở thành một “điểm chạm” dễ tổn thương trước các đòn tấn công nhận thức: tin giả, deepfake, viral những giá trị lệch lạc, kích động cảm xúc, tạo bất an, chia rẽ quan điểm, hoài nghi giá trị cốt lõi. Năng lực kiểm soát, phản ứng, định hướng dư luận của các kênh truyền thông chính thống bị thử thách khi thông tin đối lập, xuyên tạc sử dụng công nghệ cao, lan tỏa nhanh, khó truy dấu nguồn

gốc, ứng dụng cả trí tuệ nhân tạo (AI) để làm giả video, hình ảnh, nhằm thao túng dư luận.

Thứ hai, đối tượng tiếp nhận và nhu cầu thông tin đa dạng đòi hỏi đổi mới cả trong tư duy, nội dung, phương thức công tác tư tưởng, lý luận để làm chủ mặt trận tư tưởng. Hơn 76 triệu người Việt Nam dùng mạng xã hội⁷ cho thấy mức độ xâm nhập và khả năng tác động rất lớn của Internet, mạng xã hội đến đời sống mỗi cá nhân và khó khăn của các phương tiện truyền thông chính thống khi tiếp cận người dùng. Công chúng trẻ tuổi chuộng các nền tảng số và nội dung ngắn, chủ động tìm kiếm thông tin kiểu “ăn nhanh” trên các nền tảng số phi truyền thống với những video clip 15 giây, 30 giây trên TikTok, Short trên Youtube, Reels trên Facebook hay Instagram. Khi truyền thông chính thống chưa theo sát, chưa đủ hấp dẫn, thì không gian “trống” lập tức bị lấp đầy bởi các sản phẩm truyền thông lệch lạc, gây nguy cơ bị thao túng tư tưởng.

Thứ ba, phương thức, thủ đoạn của chiến tranh nhận thức ngày càng tinh vi trong khi năng lực nhận diện, sức đề kháng và khả năng miễn dịch của công chúng còn hạn chế. AI và công nghệ deepfake tạo ra những nội dung sai lệch, giả mạo, xóa nhòa ranh giới thực - ảo, dễ dàng bị lợi dụng để lan truyền thông tin sai lệch, ảnh hưởng đến nhận thức cộng đồng, thậm chí tác động đến an ninh chính trị. Thủ đoạn phổ biến của các thế lực thù địch, phản động ở Việt Nam là mạo danh lãnh đạo Đảng, Nhà nước, người đứng đầu chính quyền các cấp, mạo danh người nổi tiếng để tạo các tài khoản cá nhân trên mạng xã hội và đăng tải các tin giả, bịa đặt, xuyên tạc nhằm dẫn dắt dư luận, lôi kéo, kích động. Điển hình là vụ việc Nhóm hỗ trợ người Thượng tại Mỹ sử dụng mạng xã

hội để kêu gọi, lôi kéo, kích động nhóm đối tượng khủng bố dùng vũ khí tấn công trụ sở Ủy ban nhân dân hai xã Ea Tiêu và Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk khiến chín cán bộ và người dân thiệt mạng, nhiều người khác bị thương vào ngày 11/6/2023. Các đối tượng chống đối còn cố tình chỉnh sửa các thông số kỹ thuật của tập tin, cắt ghép, dàn dựng hình ảnh, âm thanh, nhân vật... để đăng tải rầm rộ trên nhiều kênh thông tin báo chí nước ngoài, các trang mạng của tổ chức phản động lưu vong hòng xuyên tạc vụ việc với dụng ý chính trị hóa, biến vụ khủng bố thành vấn đề xung đột dân tộc, kích động tâm lý kì thị dân tộc; gây chia rẽ các dân tộc trên địa bàn Tây Nguyên; tạo cớ để kêu gọi các nước, các tổ chức quốc tế can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam. Trong một số trường hợp, một bộ phận công chúng do thiếu hiểu biết, thiếu kỹ năng phân biệt và lựa chọn các nguồn tin đã ít nhiều chịu tác động của tin giả, phản động, xấu độc, vô tình tiếp tay cho sự lan truyền tin giả trên mạng xã hội bằng việc bình luận, chia sẻ, thể hiện cảm xúc, quan điểm khi tương tác.

3. Giải pháp cho công tác tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam trước các cuộc tấn công của chiến tranh nhận thức trong kỷ nguyên số

Đại hội lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh: “Những vấn đề an ninh phi truyền thống ngày càng đa dạng, phức tạp, tác động mạnh mẽ”⁸, từ đó, đề ra nhiệm vụ “Sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống”⁹. Với trận địa chính của chiến tranh nhận thức là tư tưởng, tâm trí con người, công tác tư tưởng, lý luận của Đảng phải là “phòng tuyến đầu” trong bảo vệ chủ quyền tư tưởng, hệ giá trị quốc gia. Vì thế,

để thực hiện tốt công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trước các cuộc tấn công của chiến tranh nhận thức trong kỷ nguyên số, các ngành, các cấp cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, khả năng miễn dịch và sức đề kháng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về bản chất, nguy cơ của chiến tranh nhận thức, đồng thời củng cố niềm tin vững chắc vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cần tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục, nâng cao nhận thức về bản chất, nguy cơ và thủ đoạn của chiến tranh nhận thức vào các chương trình giảng dạy của hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt là trong đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp. Xây dựng các chương trình bồi dưỡng thường xuyên, chuyên đề trực tuyến, chiến dịch truyền thông nhằm phân biệt thông tin thật - giả; sử dụng tình huống thực tế (tin giả lan truyền, sự kiện bị xuyên tạc) để hướng dẫn kỹ năng nhận diện, phản ứng và xử lý thông tin. Có thể thử nghiệm mô hình “giảng đường mở” về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường đối thoại giữa các chuyên gia lý luận, nhà báo uy tín với cán bộ trẻ, sinh viên thông qua diễn đàn số, livestream, podcast; lồng ghép nội dung cảnh báo nguy cơ chiến tranh nhận thức vào hoạt động ngoại khóa, các hoạt động đoàn, hội, câu lạc bộ thanh niên, sinh viên... Thông qua các hoạt động này, cán bộ, đảng viên và nhân dân dần hình thành khả năng miễn dịch, đề kháng trước thông tin sai lệch, tránh bị lôi kéo, chia sẻ tin giả; củng cố bản lĩnh và sự tự tin trong việc bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và sự nghiệp đổi mới của đất nước.

Thứ hai, phát triển hệ sinh thái thông tin lành mạnh với vai trò chủ đạo của các cơ quan báo chí, truyền thông của Đảng, chủ động cung cấp thông tin chính thống, chuẩn xác, đầy đủ, đa chiều, giúp người dân hiểu rõ bản chất của các vấn đề xã hội, tránh việc công chúng tìm đến các nguồn tin khác và chịu sự tác động, thao túng bởi các nguồn tin thiếu thiện chí. Cần đổi mới mạnh mẽ hệ thống báo chí, truyền thông chính thống theo hướng đầu tư các nhóm sản xuất nội dung số chuyên biệt về phóng sự dữ liệu, infographic, clip ngắn giải thích chính sách, chủ động dẫn dắt thông tin nóng trên mạng xã hội. Tăng cường phối hợp giữa cơ quan báo chí và người có sức ảnh hưởng, chuyên gia độc lập để lan tỏa thông tin chính xác, thu hút sự tham gia của giới trẻ. Xây dựng các diễn đàn tranh luận mở, ứng dụng hỏi đáp tự động (chatbot) trên cổng thông tin Đảng, Chính phủ, cho phép công dân đặt câu hỏi, phản biện, nhận phản hồi nhanh, góp phần “làm mềm” và gần gũi hóa công tác tư tưởng, lý luận. Các tổ chức, doanh nghiệp cũng cần chủ động xác thực, cung cấp thông tin, phản ứng kịp thời trước tin giả. Mỗi cá nhân có trách nhiệm đánh giá, kiểm chứng thông tin, thể hiện trách nhiệm qua ý kiến, bình luận, phản bác các quan điểm, thông tin sai trái, thù địch, thông tin với dụng ý xấu và phản ánh những thông tin sai lệch hoặc tin giả cho các nền tảng mạng xã hội hoặc cơ quan chức năng. Những hoạt động này góp phần tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh trên không gian số, giúp mọi đối tượng tiếp cận thông tin chuẩn xác, phản biện mang tính xây dựng, phòng ngừa nguy cơ cộng hưởng tin giả, đồng thời củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân vào Đảng.

Thứ ba, tận dụng công nghệ số để chủ động ứng phó với tác động của chiến tranh nhận thức, cả trong việc ngăn ngừa, loại trừ tác động tiêu cực và tạo ra những thay đổi tích cực. Để loại trừ tác động tiêu cực, cần phát triển và ứng dụng các công nghệ hiện đại nhằm phát hiện, giám sát và ngăn chặn các hoạt động trong chiến tranh nhận thức. Các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI) và thuật toán học máy (Machine Learning) có thể được sử dụng để phân tích dữ liệu, nhận diện và ngăn chặn các mối đe dọa tiềm ẩn một cách tự động; công nghệ chuỗi khối (Blockchain) giúp bảo vệ dữ liệu và danh tính người dùng; sử dụng mã hóa lượng tử để bảo vệ dữ liệu khỏi bị tấn công bởi các máy tính lượng tử trong tương lai. Điển hình như InVid, Tweak, LiDAR... có thể tự động phân tích nội dung văn bản, hình ảnh, video và âm thanh, xác định các dấu hiệu của thông tin sai lệch, các nội dung được chỉnh sửa, cắt ghép; các nền tảng như Snopes, PolitiFact, Google Fact Check Explorer, CrossCheck, AFP Fact Check cho phép xác thực thông tin dựa trên dữ liệu thực tế hay ở Việt Nam, một số công cụ như FactcheckVN, 360 Fact Check, VnExpress Factcheck có thể hỗ trợ người dùng kiểm tra tính xác thực của tin tức, sự kiện trên nhiều lĩnh vực như chính trị, kinh tế, sức khỏe, giải trí... Bên cạnh đó, còn có thể ứng dụng AI để hạn chế sự lan truyền của tin giả, tin xuyên tạc bằng cách đẩy lùi thứ tự xếp hạng trong kết quả tìm kiếm và gắn cờ cảnh báo người dùng về tính xác thực của thông tin hoặc gỡ bỏ, xóa tin khỏi các nền tảng trực tuyến, giảm khả năng hiển thị của tin trong các nguồn cấp dữ liệu và đề xuất của người dùng. Tuy nhiên, cũng cần thấy rằng những “vũ khí” được sử dụng trong

chiến tranh nhận thức hoàn toàn có thể được sử dụng cho mục đích tích cực. Thực tế cho thấy, không ít nhà hoạt động xã hội đã sử dụng Internet, truyền thông mạng để nâng cao nhận thức cộng đồng về các vấn đề xã hội, thúc đẩy đối thoại và khuyến khích thay đổi hành vi vì sự tiến bộ và phát triển của xã hội.

Thứ tư, cần tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực số của đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Những năng lực đặc trưng của cán bộ làm công tác tư tưởng đều phải được tăng cường với yêu cầu cao hơn: *một là*, về năng lực tuyên truyền, không chỉ là năng lực tuyên truyền, giáo dục nói chung mà phải là năng lực làm chủ các kỹ năng mềm; năng lực sử dụng thành thạo các kênh truyền thông đại chúng, mạng xã hội để tuyên truyền, giáo dục về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có khả năng xây dựng các thông điệp truyền thông hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn; khả năng thuyết trình, tranh luận, giải đáp thắc mắc một cách súc tích, rõ ràng, dễ hiểu; *hai là*, về năng lực số, không chỉ là năng lực sử dụng công nghệ thông tin ở mức cơ bản mà còn phải là khả năng xây dựng và quản lý các trang thông tin điện tử, mạng xã hội hiệu quả, làm chủ các diễn đàn và định hướng, điều hướng dư luận, chống lại các tác động tiêu cực của mạng xã hội; *ba là*, về năng lực nhận thức và tư duy, không chỉ là năng lực nhận thức và phân tích thông tin, năng lực phản biện và tư duy sáng tạo mà còn phải có khả năng sáng tạo các phương pháp, hình thức tuyên truyền, giáo dục mới, hiệu quả; năng lực phối hợp hiệu quả với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể trong tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận,

tổ chức các hoạt động tư tưởng, lý luận phù hợp với tình hình thực tế.

Thứ năm, chủ động và tích cực tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, công nghệ, chỉ đạo xây dựng và phát triển các cơ chế hợp tác, các quy định mang tính quốc tế. Chiến tranh nhận thức là vấn đề an ninh phi truyền thống có tính toàn cầu, cần có sự phối hợp mang tính quốc tế giữa các đảng chính trị, các chính phủ trong chia sẻ thông tin về các chiến dịch chiến tranh nhận thức đang diễn ra, thủ đoạn và phương thức hoạt động cũng như kinh nghiệm ứng phó hiệu quả với các chiến dịch này thông qua việc tổ chức các hội thảo, diễn đàn, tập huấn trong khu vực và quốc tế. Việt Nam cần tích cực tham gia xây dựng cơ chế hợp tác giữa các cơ quan nghiên cứu, tổ chức phi chính phủ và các chuyên gia trong lĩnh vực truyền thông, an ninh mạng, các cơ quan thực thi pháp luật, cơ quan tình báo và các cơ quan an ninh mạng của các quốc gia. Các cơ quan chức năng cần xây dựng bộ tiêu chuẩn chung về an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu nhằm hạn chế nguy cơ bị tấn công; tham gia xây dựng, phát triển các luật và quy định quốc tế để điều chỉnh hoạt động trên không gian mạng, ngăn chặn việc sử dụng không gian mạng cho mục đích chiến tranh nhận thức; bên cạnh đó, động viên các công ty công nghệ và các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến tích cực tham gia vào việc xây dựng các biện pháp tự bảo vệ và hỗ trợ các nỗ lực quốc tế nhằm chống lại chiến tranh nhận thức.

Trong quá trình hợp tác quốc tế, Việt Nam tích cực đàm phán để các đảng chính trị, các chính phủ, các tổ chức... tăng cường hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, kết cấu hạ

tầng an ninh mạng, góp phần tạo sức mạnh tổng lực trên phạm vi quốc tế nhằm chống lại một cách có hiệu quả đối với hình thái tác chiến này.

Chiến tranh nhận thức không chỉ dừng lại ở các công cụ tuyên truyền truyền thống mà còn tận dụng công nghệ hiện đại, mạng xã hội và truyền thông số để tấn công vào nhận thức, tư duy và lòng tin của nhân dân. Trước thách thức này, công tác tư tưởng, lý luận của Đảng phải luôn chủ động, sáng tạo và linh hoạt trong phương thức tiếp cận, nhận diện rõ ràng các mối đe dọa từ chiến tranh nhận thức; đồng thời xây dựng và triển khai những biện pháp phù hợp nhằm bảo vệ, củng cố niềm tin của nhân dân vào đường lối, chính sách của Đảng và thắng lợi của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. ■

^{1, 5} Backes, Oliver & Swab, Andrew (2019): *Cognitive Warfare. The Russian Threat to Election Integrity in the Baltic States*, Belfer Center for Science and International Affairs, Harvard University, p.8, 1.

² NATO-CSO-STO (2021): ““Cognitive Warfare”: The Advent of the Concept of “Cognitics” in the Field of Warfare”, *First NATO scientific meeting on Cognitive Warfare Bordeaux (France)*, 21 June, p.81.

³ Christoph Deppe and Gary S. Schaal (2024): “Cognitive warfare: a conceptual analysis of the NATO ACT cognitive warfare exploratory concept”, *Frontiers*, Vol. 7, <https://doi.org/10.3389/fdata.2024.1452129>, truy cập ngày 15/6/2025.

⁴ Ben Sando (2022): *Taiwan local elections are where China’s disinformation strategies begin*, <https://www.cfr.org/blog/taiwan-local-elections-are-where-chinas-disinformation-strategies-begin>, truy cập ngày 15/6/2025.

^{6, 7} Brands Vietnam (2025): “*We Are Social: Vietnam Digital 2025*”, <https://www.brandsvietnam.com/library/doc/68255b3eb7b90-we-are-social-vietnam-digital-2025>, truy cập ngày 15/6/2025.

^{8, 9} Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, t.I, tr.208, 297.